

Số: **07/2020/QĐST-HNGĐ**

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 964/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Lê Thanh Mạnh**, sinh năm 1988;

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu Huyền**, sinh năm 1988;

Đều trú tại: xóm Táo 2, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213, 482, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Thanh Mạnh và chị Nguyễn Thị Thu Huyền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Thanh Mạnh và chị Nguyễn Thị Thu Huyền đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Mạnh và chị Huyền thỏa thuận: Chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Lê Nhật Gia M, sinh ngày 30/7/2017 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Mạnh có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mạnh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Lê Nhật Gia M sinh ngày 30/7/2017 là 2.000.000đ(Hai triệu đồng)/tháng đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

* Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Huyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Mạnh không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh Mạnh còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 Luật Dân sự năm 2015 về lãi suất trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Anh Mạnh và chị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Mạnh nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con (chuyển từ tiền tạm ứng sang) theo biên lai thu số 0002477 ngày 12/ 12 /2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh TN;

-VKSND TPTN;

-THADS TPTN;

-Các đương sự;

-UBND nơi ĐKKH năm 2016

(xã Sơn Cẩm, TPTN);

-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hồng Thái

